

## MỘT SỐ DẪN LIỆU VỀ LOÀI DẠ HỢP HỒNG KÔNG (*Magnolia championii* Benth.), HỌ NGỌC LAN (Magnoliaceae) Ở VIỆT NAM

VŨ QUANG NAM, BÙI THẾ ĐỒI  
*Trường Đại học Lâm nghiệp*

Trên thế giới chi Ngọc lan (*Magnolia* L.) thuộc họ Ngọc lan (Magnoliaceae) có trên 100 loài phân bố chủ yếu ở các vùng nhiệt đới và cận nhiệt đới Châu Á và Châu Mỹ, ở Đông Nam Châu Á có khoảng trên 50 loài, trong đó có nhiều loài là đặc hữu. Đặc điểm chính của chi này là: Cây gỗ hoặc cây bụi, thường có lá kèm hợp với cuống lá. Hoa cô độc, lưỡng tính, mọc ở đầu cành; bao hoa ít nhiều phân hóa có dạng như đài hoa ở vòng ngoài, bao phần mở hướng trong, không có cuống nhụy; 2 noãn trong mỗi lá noãn, các đại hóa gỗ khi chín và mở theo sống lưng.

Loài Dạ hợp hồng kông (*Magnolia championii* Benth.) được ghi nhận có phân bố tự nhiên tại Trung Quốc (Hồng Kông, Quảng Đông, Quảng Tây, Quý Châu và Hải Nam). Khi nghiên cứu các tài liệu liên quan đến phân loại họ Ngọc lan trên thế giới, tác giả phát hiện ra trong “Notes on Magnoliaceae III: The Magnoliaceae of China” được đăng trên “Missouri Bot. Gard. 80 (4): 999-1104” của Chen, B. L., H. P. Nootboom (1993) có đề cập loài này có phân bố ở phía Bắc Việt Nam. Tuy nhiên, các thông tin về khu phân bố và mẫu vật thì không được các tác giả đề cập đến. Trong các chuyên khảo gần đây nhất như “Danh lục các loài thực vật Việt Nam” (Nguyễn Tiến Bân, 2003) hay “Cây cỏ Việt Nam” (Phạm Hoàng Hộ, 1999) cũng không thấy đề cập đến loài này cho hệ thực vật Việt Nam. Dựa trên các tài liệu liên quan, các mẫu chuẩn (Type) được tác giả kiểm tra và nghiên cứu tại các phòng tiêu bản của Vườn Thực vật Kew (K), Paris (P) và một số phòng tiêu bản của Trung Quốc, các tiêu bản khô đang được lưu trữ tại các phòng tiêu bản của Việt Nam và các đợt khảo sát thực địa gần đây, loài Dạ hợp hồng kông chính thức được khẳng định và bổ sung cho hệ thực vật Việt Nam. Bài viết sẽ cung cấp những thông tin cần thiết về loài *Magnolia championii* Benth. và cách xử lý các tên đồng nghĩa.

### I. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Hình thái so sánh là phương pháp sử dụng trong nghiên cứu này. Các mẫu khô hiện đang được lưu trữ tại các phòng tiêu bản trong và ngoài nước được tác giả kiểm tra trực tiếp, chụp ảnh và so sánh với các mẫu chuẩn đang được lưu giữ tại phòng tiêu bản của Vườn Thực vật Kew (K) (hình 2).

### II. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

#### ***Magnolia championii* Benth.-Dạ hợp hồng kông (hình 1, 2)**

In Fl. Hongk. 8. 1861; Chen & Noot. in Ann. Missouri Bot. Gard. 80: 1006. 1993, excl. syn. *Magnolia talaumoides* Dandy, m. *fistulosa* Dandy and m. *odoratissima* Y. W. Law & R. Z. Zhou; Law in Fl. Reip. Pop. Sin. 30 (1): 118. 1996; Callaway, The World of Magnolias: 117. 1996. TYPE: China. Hongkong, Champion 37 (HT: K!; IT: K!); *Magnolia pumila* var. *championii* Finet & Gagnep. in Bull. Soc. Bot. France 52 (Mem. 4): 36, pl. 4b. 1906. TYPE: China. Hongkong, 1895, Bodinier 1221 (HT: P!; IT: K!, P!); *Magnolia paenetalauma* Dandy in J. Bot. 68: 206. 1930; Law in Fl. Reip. Pop. Sin. 30 (1): 117. 1996; Callaway, The World of Magnolias: 122. 1996. TYPE: Tsang & Fung 538 in Herb. Lingn. Univ. 18072 (HT: BM!; IT: K!, IBSC!, P!, SYS!); *Magnolia tenuicarpella* Hung T. Chang, Acta Sci. Nat. Univ. Sunyatseni

(Guangzhou) 1: 54.1961. TYPE: McClure 20099 (HT: SYS!; IT: P!); *Magnolia mulunica* Y.W. Law & Q.W. Zeng in Bull. Bot. Res., Harbin 24 (1): 2. 2004; Law *et al.*, Magn. China: 80. 2004. TYPE: China. Guangxi: Huanjiang, Mulun, Bannantun, 530m alt., 5 Jun. 2001, Zeng Qing Wen 41 (HT: IBSC!).

Cây gỗ nhỏ thường xanh, cao đến 10m. Cành non, cuống lá, mặt dưới lá phủ đầy lông nâu sáng. Seo lá kèm trên cuống lá dài tới đỉnh cuống. Cuống lá dài cỡ 0,7-1,7cm; phiến lá dạng thuôn dài, mỏng, dai, cỡ 12-25 (-33) × 2,8-7,5 (-12)cm; góc lá dạng nêm đến nêm hẹp, chót lá nhọn, phân mũi nhọn dài 0,5-1,0cm; hệ gân nổi rõ, gân giữa dày đặc lông nâu sáng, gân bên 15-19 mỗi bên gân chính. Hoa lưỡng tính, đơn độc ở đỉnh cành, màu trắng sữa, thơm; cuống hoa 1,3-1,5cm, dày đặc lông nâu dài, lá bắc dạng mo 3-4 chiếc. Cuống hoa thường đứng thẳng. Bao hoa 9, cỡ gần bằng nhau; 3 cánh vòng ngoài có mặt ngoài màu lục nhẹ, dạng thuôn, cỡ 2,5-3,0 × 1,5-2,3cm; các cánh còn lại màu trắng sữa, dạng máng, trụng ngược, dày. Nhị dài 1cm, dạng chùy, trung đới kéo dài tạo mấu ngắn phía đầu của nhị, bao phần mở trong. Bộ nhụy dạng trụng thuôn hoặc trái xoan, cỡ 1,5 × 0,6cm, có lông măng bao phủ, vượt khỏi bộ nhị ở trong hoa (hình 1). Noãn 2 trong mỗi lá noãn. Quả hình trái xoan, cỡ 3,5 × 1,5-2,0cm, các đại mở sổng lưng khi chín với phân mũi nhọn khoảng 2mm. Hạt dạng xoan hẹp, cỡ 10 × 5,0mm.



Hình 1. Hoa (phải) và nhụy hoa (trái) của *Magnolia championii* Benth.  
(Người chụp ảnh: Vũ Quang Nam)

**Sinh học và sinh thái:** Mộc rải rác trong rừng thường xanh cây lá rộng, ưa ẩm. Có thể bắt gặp loài ở những nơi đất pha cát, ở độ cao 40 đến gần 1.000m so với mặt nước biển. Mùa hoa từ tháng 4 đến tháng 6, mùa quả từ tháng 9 đến tháng 10.

**Phân bố:** Hải Phòng (Cát Bà), Quảng Ninh (Đông Triều, Uông Bí, Tiên Yên), Nghệ An (Qui Châu), Hà Tĩnh (Hương Sơn), Thừa Thiên Huế (Bạch Mã). Còn có ở Trung Quốc (Hồng Kông, Hải Nam, Quảng Đông, Quảng Tây, Quý Châu).

**Mẫu nghiên cứu:** Vietnam. Hai Phong: VQG Cát Ba, 30/10/1997, Luong Van Bich s.n. (VNF); 3/11/1997, Phung Van Phe s.n. (VNF); locality. ign., 7/5/1970, leg.ign. No 00436 (HNU). Quang Ninh: Dong Trieu, 15/3/1965, Nguyen & Chan 00015 (VNF); Uong Bi, Dong Bong, 19/5/1978, Vu Hong Quang 20 (K); Tien Yen, Raigion de mon-cay, 8/5/1918, Chevalier 37.88 (K, P, VNM); 14/5/2000, Hoang Van Tuan S036 (VNF). Nghe An: Quy Chau, Khe rung phot Dong, 27/1/1965, Doan TQ 4319 (HN); Con Cuong, Pu Mat, 10/5/1988, leg.ign. H 197

(HNU). Ha Tinh: Huong Son, Rao An, 18/1/2011, Nam 180111.6 (IBSC, VNF). Thua Thien Hue: Bach Ma, 6/1939, Poilane s.n. (P); haut concurs du Bo-giang, Eberhardt 2705 (HN).



Hình 2. Tiêu bản chuẩn (type) số hiệu Champion 37 (K!) của loài *Magnolia championii* Benth. (Người chụp ảnh: Vũ Quang Nam)

### III. KẾT LUẬN

Đã bổ sung chính thức loài Dạ hợp hồng không (*Magnolia championii* Benth.) cho hệ thực vật Việt Nam. Dạ hợp hồng không có phân bố tại Hải Phòng, Quảng Ninh, Nghệ An, Hà Tĩnh,

Thừa Thiên Huế. Còn có ở Trung Quốc (Hồng Kông, Hải Nam, Quảng Đông, Quảng Tây, Quý Châu). Cần triển khai các nghiên cứu thêm về sinh thái học cá thể và quần thể cũng như các nghiên cứu về sinh học phân tử loài và quần thể.

*Lời cảm ơn:* Nghiên cứu này được tài trợ bởi Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ Quốc gia (NAFOSTED) trong đề tài mã số 106.11-2012.82. Nhóm tác giả xin chân thành cảm ơn các phòng tiêu bản thực vật trong nước (HN, HNU, VNM, VNF) và ngoài nước (K, P, IBSC), các khu bảo tồn, vườn quốc gia đã giúp đỡ và cho phép tác giả được nghiên cứu mẫu vật và triển khai thực địa.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. **Chen B. L., H. P. Nootboom**, 1993. Notes on Magnoliaceae III: The Magnoliaceae of China. Ann. Missouri Bot. Gard. 80 (4): 999-1104.
2. **Liu Y. H., R. F. Wu**, 1996. Materials for Chinese Magnoliaceae. Acta Phytotax. Sin. 34 (1): 87-91.
3. **Nguyen T. B.**, 2003. Checklist of Plant Species of Vietnam. Hanoi Agricultural Publishing House, volume 2: 7-16.
4. **Pham H. H.**, 1999. An Illustrated Flora of Vietnam. Hochiminh Young Publishing House, volume 1: 230-242.
5. **Vu Quang Nam and Xia Nianhe In: N. H. Xia et al.** (eds.), 2012. Proceeding of the 2nd International symposium on the family Magnoliaceae. Guangzhou, China, p. 095-115.
6. **Xia N. H. et al., In: Z. Y. Wu and P. H. Raven** (eds.), 2008. Flora of China. Beijing: Science Press & St. Louis: Missouri Botanical Garden Press, vol. 7: 48-91.

## SOME DATA ON *Magnolia championii* Benth. (Magnoliaceae) IN VIETNAM

VU QUANG NAM, BUI THE DOI

### SUMMARY

During the research on the family Magnoliaceae from Vietnam, we found that Chen, B. L., H. P. Nootboom (1993) in "Notes on Magnoliaceae III: The Magnoliaceae of China" indicated the species *Magnolia championii* Benth. for Flora of Vietnam, but its distribution as well as collections were not mentioned. Moreover, in other monograph on Magnoliaceae in Vietnam such as 'Checklist of Plant Species of Vietnam' (Nguyen Tien Ban, 2003) and 'An Illustrated Flora of Vietnam' (Pham Hoang Ho, 1999) also not recorded this species for Vietnam. By specimen examination on the herbaria of Vietnam and overseas, we officially record that *Magnolia championii* is distributed in provinces of Hai Phong, Quang Ninh, Nghe An, Ha Tinh and Thua Thien Hue. Its information on taxonomic treatment, description, etc. of *Magnolia championii* are given in this paper.